

Số: 190/NQ-HĐND

Bắc Ninh, ngày 11 tháng 7 năm 2019

NGHỊ QUYẾT
V/v Điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch
đầu tư công trung hạn, giai đoạn 2016-2020

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH
KHÓA XVIII, KỲ HỌP THỨ 13

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công năm 2014 và các Nghị định hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước năm 2015 và các Nghị định hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Nghị định 120/2018/NĐ-CP ngày 13/9/2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 77/2015/NĐ-CP ngày 10/9/2015 về kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm,

Căn cứ Nghị định số 136/2015/NĐ-CP ngày 31/12/2015 của Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công và Nghị định số 161/2016/NĐ-CP ngày 02/12/2016 của Chính phủ về cơ chế đặc thù trong quản lý đầu tư xây dựng đối với một số dự án thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia, giai đoạn 2016 – 2020;

Căn cứ Quyết định số 303/QĐ-TTg ngày 21/3/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách trung ương giai đoạn 2016-2020 và sử dụng dự phòng 10% vốn nước ngoài tại Bộ, ngành và địa phương;

Căn cứ Nghị quyết số 88/NQ-HĐND18 ngày 08/12/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh về Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 – 2020; các Nghị quyết số 107/NQ-HĐND18 ngày 17/4/2017, số 130/NQ-HĐND ngày 03/10/2018, số 143/NQ-HĐND ngày 06/12/2018, số 164/NQ-HĐND ngày 17/4/2019, số 178/NQ-HĐND ngày 04/6/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch đầu tư công trung hạn, giai đoạn 2016-2020;

Xét Tờ trình số 227/TTr-UBND ngày 03/7/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đề nghị Điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020; báo cáo thẩm tra của Ban kinh tế - ngân sách và ý kiến thảo luận của đại biểu;

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 - 2020:

1. Điều chỉnh Nghị quyết số 88/NQ-HĐND ngày 08/12/2017; Nghị quyết số 130/NQ-HĐND ngày 03/10/2018 và Nghị quyết số 178/NQ-HĐND ngày 04/6/2019: Điều chỉnh nội dung 04 dự án.

(Chi tiết theo Phụ lục I)

2. Bổ sung danh mục các dự án sử dụng ngân sách vào Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020: 46 dự án, tổng mức đầu tư dự kiến là 6.937,568 tỷ đồng.

(Chi tiết theo phụ lục II)

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này. Hằng năm, báo cáo kết quả tại kỳ họp thường lệ của Hội đồng nhân dân tỉnh.

Điều 3. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh có trách nhiệm đôn đốc, giám sát, kiểm tra việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết được Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Ninh khóa XVIII, kỳ họp thứ 13 thông qua ngày 11/7/2019 và có hiệu lực kể từ ngày ký. /.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh; CP (b/c);
- Bộ Tài chính; Bộ KH&ĐT (b/c);
- TT Tỉnh ủy, HĐND, UBND, UBMTTQ tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Các Ban HĐND; các đại biểu HĐND tỉnh;
- VP: TU, UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh;
- Đảng ủy Khối CCQ&DN tỉnh;
- Các Huyện ủy, Thị ủy, Thành ủy;
- TTHĐND, UBND các huyện, TX, TP;
- Công báo, Đài PTTH, Công TTĐT tỉnh, Báo BN, TTXVN tại BN;
- VP: CVP, phòng TH, lưu VT. /.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Hương Giang

PHỤ LỤC I
ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2016 - 2020

(Kèm theo Nghị quyết số 190/NQ-HĐND ngày 11/7/2019 của HĐND tỉnh Bắc Ninh)



Đơn vị tính: Triệu đồng

| TT | Tên công trình, dự án (sau điều chỉnh) | Chủ đầu tư | Điều chỉnh | | Ghi chú |
|----|---|---------------------------------|------------------------------|--|---------|
| | | | Nghị quyết điều chỉnh | Nội dung điều chỉnh | |
| 1 | Cải tạo, nâng cấp kè Việt Thống đoạn từ K63+900-K64+900 đê Hữu Cầu, huyện Quế Võ | Chi cục Thủy lợi | 88/NQ-HĐND ngày 08/12/2017 | Điều chỉnh tên dự án: Cải tạo, nâng cấp kè Thống Thượng đoạn từ K64+700-K65+000 đê hữu Cầu, huyện Quế Võ | |
| 2 | Khu lưu niệm gắn với công viên đồng chí Lê Quang Đạo, thị xã Từ Sơn | Ban Quản lý dự án thị xã Từ Sơn | 130/NQ-HĐND ngày 03/10/2018 | Điều chỉnh tên dự án: Khu lưu niệm đồng chí Lê Quang Đạo, Thị xã Từ Sơn | |
| 3 | Đầu tư xây dựng đường giao thông từ TL.277 đến khu lưu niệm đồng chí Nguyễn Văn Cừ, thị xã Từ Sơn | Ban QLDA Sở GTVT | 178/NQ - HĐND ngày 04/6/2019 | 1. Điều chỉnh tên dự án: Đường về khu lưu niệm đồng chí Nguyễn Văn Cừ đoạn từ TL295b đến TL277, thị xã Từ Sơn 2. Điều chỉnh chủ đầu tư: Từ UBND thị xã Từ Sơn sang Ban QLDA Sở GTVT. 3. Điều chỉnh tổng mức đầu tư: từ 606,776 tỷ đồng thành 466,3 tỷ đồng | |
| 4 | Xử lý sự cố sạt lở bờ, bãi sông Cà Lồ tương ứng đoạn từ K14+000-K14+350 đê hữu Cà Lồ, huyện Yên Phong | Chi cục Thủy lợi | 178/NQ - HĐND ngày 04/6/2019 | Điều chỉnh tên dự án: Xử lý sự cố sạt lở bờ, bãi sông Cà Lồ tương ứng đoạn từ K14+000-K14+350 và sông Cầu tương ứng đoạn từ K28+860-K30+300, huyện Yên Phong | |



PHỤ LỤC II

BỘ SƯNG KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2016 - 2020

(Kèm theo Nghị quyết số 190/NQ-HĐND ngày 11/7/2019 của HĐND tỉnh Bắc Ninh)

Đơn vị tính: Triệu đồng

| TT | Tên công trình, dự án | Chủ đầu tư | Tổng mức đầu tư dự kiến | Ghi chú |
|----|---|----------------------|-------------------------|---|
| | Tổng số | | 6.937.568 | |
| 1 | Cải tạo hệ thống thoát nước, vỉa hè, mở rộng mặt đường TL295 đoạn từ Km73+500 đến Km75+000 (Nút giao QL18 - TL295 đến Đình làng thôn Nghiêm Xá) | UBND huyện Yên Phong | 85.000 | |
| 2 | Đầu tư xây dựng mới Trạm bơm Vọng Nguyệt II | Công ty Bắc Đổng | 100.000 | |
| 3 | Đầu tư xây dựng mới cầu Dọc | Công ty Bắc Đổng | 10.000 | |
| 4 | Cải tạo, sửa chữa trụ sở Báo Bắc Ninh | Báo Bắc Ninh | 14.800 | |
| 5 | Đầu tư xây dựng Trung tâm báo chí tỉnh Bắc Ninh | Báo Bắc Ninh | 30.000 | |
| 6 | Đầu tư xây mới đền thờ Nguyễn Cao, huyện Quế Võ | UBND huyện Quế Võ | 143.409 | |
| 7 | Dự án cải tạo đoạn đường xã Chi Lăng, huyện Quế Võ | UBND huyện Quế Võ | 32.912 | Ngân sách tỉnh hỗ trợ (theo thiết kế mẫu), ngân sách huyện, xã và các nguồn vốn hợp pháp khác |
| 8 | Trụ sở liên cơ quan Mặt trận tổ quốc và một số cơ quan quản lý nhà nước huyện Gia Bình | UBND huyện Gia Bình | 35.000 | |
| 9 | Đường gom khu công nghiệp Gia Bình I và các nút giao thông | UBND huyện Gia Bình | 100.000 | |
| 10 | Đường Kênh Bắc (282B) đoạn từ Xuân Lai đi TL 285 mới | UBND huyện Gia Bình | 200.000 | |
| 11 | Cải tạo, nâng cấp tuyến đường nối ĐT 285 cũ đi đê Hữu Đổng, địa phận xã Thái Bảo, huyện Gia Bình | UBND huyện Gia Bình | 150.000 | |
| 12 | Đầu tư xây dựng tuyến đường phía Tây thị trấn Gia Bình (từ TL 282B đến đường Cao Lô Vương) | UBND huyện Gia Bình | 200.000 | |

| TT | Tên công trình, dự án | Chủ đầu tư | Tổng mức đầu tư dự kiến | Ghi chú |
|----|--|------------------------|-------------------------|---|
| 13 | Đầu tư xây dựng tuyến đường phía Nam thị trấn Gia Bình (từ trường mầm non Hoàng Đăng Miện đến đường TL279) | UBND huyện Gia Bình | 200.000 | |
| 14 | Đường Ngô Gia Tự kéo dài đi TL279 | UBND huyện Gia Bình | 110.000 | |
| 15 | Đầu tư xây dựng hệ thống kênh tưới khu sản xuất nông nghiệp tập trung đất bãi ven sông huyện Gia Bình | UBND huyện Gia Bình | 150.000 | |
| 16 | Trường mầm non xã Đông Cứu, huyện Gia Bình | UBND huyện Gia Bình | 65.000 | |
| 17 | Đầu tư xây dựng tuyến đường kết nối TL277 cũ và TL295 đoạn qua Khu công nghiệp Hanaka | UBND thị xã Từ Sơn | 36.600 | |
| 18 | Đầu tư xây dựng TL285B đoạn từ nút giao đường TL287, huyện Quê Võ đến nút giao QL.1, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh | Sở Giao thông vận tải | 573.177 | |
| 19 | Đường giao thông từ Đông Côi đi Đường tránh QL17 (Đoạn qua chợ đầu mối) | UBND huyện Thuận Thành | 110.000 | |
| 20 | Đường giao thông từ đường tỉnh 282B đi cụm công nghiệp Hà Mãn - Trí Quả | UBND huyện Thuận Thành | 165.000 | |
| 21 | Hồ điều hòa, công viên cây xanh huyện Thuận Thành. | UBND huyện Thuận Thành | 200.000 | |
| 22 | Đường giao thông trục xã Tân Chi đoạn từ QL38 mới đi TL276 | UBND huyện Tiên Du | 57.670 | Ngân sách tỉnh hỗ trợ (theo thiết kế mẫu), ngân sách huyện, xã và các nguồn vốn hợp pháp khác |
| 23 | Đường phía nam khu nhà ở xã hội thôn Dương Húc xã Đại Đồng | UBND huyện Tiên Du | 100.000 | Ngân sách tỉnh hỗ trợ (theo thiết kế mẫu), ngân sách huyện, xã và các nguồn vốn hợp pháp khác |
| 24 | Khu văn hóa thể thao, cây xanh | UBND huyện Tiên Du | 70.000 | Ngân sách tỉnh hỗ trợ (theo thiết kế mẫu), ngân sách huyện, xã và các nguồn vốn hợp pháp khác |

| TT | Tên công trình, dự án | Chủ đầu tư | Tổng mức đầu tư dự kiến | Ghi chú |
|----|---|--------------------|-------------------------|---|
| 25 | Trường mầm non 1, thị trấn Lim | UBND huyện Tiên Du | 60.000 | Ngân sách tỉnh hỗ trợ (theo thiết kế mẫu). ngân sách huyện, xã và các nguồn vốn hợp pháp khác |
| 26 | Trường tiểu học thị trấn Lim | UBND huyện Tiên Du | 65.000 | Ngân sách tỉnh hỗ trợ (theo thiết kế mẫu). ngân sách huyện, xã và các nguồn vốn hợp pháp khác |
| 27 | Trường mầm non Hoàn Sơn 3 | UBND huyện Tiên Du | 65.000 | Ngân sách tỉnh hỗ trợ (theo thiết kế mẫu). ngân sách huyện, xã và các nguồn vốn hợp pháp khác |
| 28 | Trường tiểu học Hoàn Sơn 2 | UBND huyện Tiên Du | 80.000 | Ngân sách tỉnh hỗ trợ (theo thiết kế mẫu). ngân sách huyện, xã và các nguồn vốn hợp pháp khác |
| 29 | Trường tiểu học Liên Bão | UBND huyện Tiên Du | 100.000 | Ngân sách tỉnh hỗ trợ (theo thiết kế mẫu). ngân sách huyện, xã và các nguồn vốn hợp pháp khác |
| 30 | Trường mầm non Liên Bão 1 | UBND huyện Tiên Du | 65.000 | Ngân sách tỉnh hỗ trợ (theo thiết kế mẫu). ngân sách huyện, xã và các nguồn vốn hợp pháp khác |
| 31 | Đường GTNT liên thôn đoạn từ ngã ba nhà ông Thức đi cầu Hươu | UBND huyện Tiên Du | 50.000 | Ngân sách tỉnh hỗ trợ (theo thiết kế mẫu). ngân sách huyện, xã và các nguồn vốn hợp pháp khác |
| 32 | Trường mầm non xã Việt Đoàn (khu Long Vãn) | UBND huyện Tiên Du | 65.000 | Ngân sách tỉnh hỗ trợ (theo thiết kế mẫu). ngân sách huyện, xã và các nguồn vốn hợp pháp khác |
| 33 | Đường từ khu dân cư thôn Hương Vân đi QL38 mới | UBND huyện Tiên Du | 55.000 | Ngân sách tỉnh hỗ trợ (theo thiết kế mẫu). ngân sách huyện, xã và các nguồn vốn hợp pháp khác |
| 34 | Trường THCS Phú Lâm (giai đoạn 2 - mở rộng); Hạng mục: Nhà lớp học 3 tầng 30 phòng; nhà đa năng, bể bơi, nhà ăn bán trú | UBND huyện Tiên Du | 80.000 | Ngân sách tỉnh hỗ trợ (theo thiết kế mẫu). ngân sách huyện, xã và các nguồn vốn hợp pháp khác |
| 35 | Trung tâm y tế xã Phật Tích | UBND huyện Tiên Du | 35.000 | Ngân sách tỉnh hỗ trợ (theo thiết kế mẫu). ngân sách huyện, xã và các nguồn vốn hợp pháp khác |

| TT | Tên công trình, dự án | Chủ đầu tư | Tổng mức đầu tư dự kiến | Ghi chú |
|----|--|--------------------------------|-------------------------|---|
| 36 | Đường giao thông từ Cổ Miếu đi Vĩnh Phú | UBND huyện Tiên Du | 37.000 | Ngân sách tỉnh hỗ trợ (theo thiết kế mẫu), ngân sách huyện, xã và các nguồn vốn hợp pháp khác |
| 37 | Dự án ĐTXD trường THCS xã Hiền Vân | UBND huyện Tiên Du | 90.000 | Ngân sách tỉnh hỗ trợ (theo thiết kế mẫu), ngân sách huyện, xã và các nguồn vốn hợp pháp khác |
| 38 | Dự án ĐTXD trường mầm non xã Hiền Vân | UBND huyện Tiên Du | 70.000 | Ngân sách tỉnh hỗ trợ (theo thiết kế mẫu), ngân sách huyện, xã và các nguồn vốn hợp pháp khác |
| 39 | Dự án ĐTXD trường tiểu học xã Hiền Vân | UBND huyện Tiên Du | 90.000 | Ngân sách tỉnh hỗ trợ (theo thiết kế mẫu), ngân sách huyện, xã và các nguồn vốn hợp pháp khác |
| 40 | Đầu tư xây dựng Khu di tích lịch sử văn hóa Lê Chi Viên tại xã Đại Lai, huyện Gia Bình | Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch | 195.000 | |
| 41 | Trung tâm điều hành giáo dục và đào tạo | Sở Giáo dục và Đào tạo | 345.000 | Sở Thông tin và Truyền thông đề xuất |
| 42 | Trung tâm điều hành tài nguyên và môi trường | Sở Tài nguyên và Môi trường | 362.000 | Sở Thông tin và Truyền thông đề xuất |
| 43 | Trung tâm điều hành và hệ thống thu thập thông tin cảnh báo sớm | Công an tỉnh | 500.000 | Sở Thông tin và Truyền thông đề xuất |
| 44 | Trung tâm điều hành thành phố thông minh cấp tỉnh | Sở Thông tin và truyền thông | 496.000 | |
| 45 | Dự án Quản lý giao thông thông minh tỉnh Bắc Ninh | Sở Giao thông vận tải | 796.000 | Sở Thông tin và Truyền thông đề xuất |
| 46 | Trung tâm an ninh mạng | Sở Thông tin và truyền thông | 298.000 | |

